TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ GẠO** **TỈNH TIỀN GIANG** Bản án số: 165/2022/HNGĐ-ST Ngày: 14-4-2022 V/v tranh chấp "Ly hôn"	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Thanh Phương**
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông **Nguyễn Phúc Viễn**
Ông **Lê Anh Chiến**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Kim Thơ**- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo tham gia phiên toà: Ông **Dương Văn Nguyện**- Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 412/2021/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 12 năm 2021 về tranh chấp "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 3 năm 2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Lý Thị Tuyết M,** sinh năm 1997; (có đơn xin vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp Trà D, xã Lâm K, huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng.

- *Bị đơn:* **Huỳnh Ngọc M,** sinh năm 1987; (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp Bình Thọ Đ, xã Bình Ph, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai nguyên đơn chị Lý Thị Tuyết M trình bày: Chị và anh Huỳnh Ngọc M chung sống vợ chồng từ năm 2019, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Bình Phan, huyện Chợ Gạo vào ngày 01-4-2019. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc nhưng về sau thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân, bất đồng quan điểm sống, nhiều lần hàn gắn nhưng không được, hai người ly thân từ cuối tháng 02 năm 2021 đến nay. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, nên yêu cầu được ly hôn với anh M.

Về con chung: Có 01 con tên Huỳnh Gia H sinh ngày 13/9/2020, hiện cháu H đang sống với chị. Khi ly hôn chị M có yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu H không yêu cầu anh M cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Bị đơn anh Huỳnh Ngọc M mặc dù đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của chị M, đồng thời vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án tại Tòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đối với yêu cầu khởi kiện ly hôn của chị M là có cơ sở, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị M.

Về con chung: Giao cháu Huỳnh Gia H sinh ngày 13/9/2020 cho chị M trực tiếp nuôi dưỡng, chị M không yêu cầu anh M cấp dưỡng nuôi con, đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về tài sản chung và nợ chung: không có, đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Chị Lý Thị Tuyết M và anh Huỳnh Ngọc M tranh chấp về việc ly hôn; bị đơn hiện cư trú tại ấp Bình Thọ Đ, xã Bình Ph, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang. Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, thẩm quyền giải quyết vụ án là của Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo.

[2] Chị Lý Thị Tuyết M có đơn xin giải quyết, xét xử vắng mặt; anh Huỳnh Ngọc M vắng mặt tại phiên tòa, mặc dù đã được triệu tập (tống đạt) hợp lệ. Căn cứ khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt chị M, anh M.

[3] Đối với yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xét thấy:

Hôn nhân giữa chị Lý Thị Tuyết M và anh Huỳnh Ngọc M là hôn nhân hợp pháp, có đăng ký và được Ủy ban nhân dân xã Bình Phan, huyện Chợ Gạo cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 01/4/2019. Hội đồng xét xử xét thấy, khi chị M có đơn xin ly hôn, Tòa án đã tống đạt thông báo thụ lý vụ án hợp lệ nhưng anh M không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của chị M, các lần hòa giải và tại phiên tòa anh M vắng mặt không có lý do. Điều đó đã cho thấy anh M không còn quan tâm đến hôn nhân giữa anh chị. Quá trình giải quyết vụ án anh M không có ý kiến, không tham gia hòa giải cũng như tham dự phiên tòa nên

không thể hàn gắn tình cảm vợ chồng được. Xét thấy tình cảm và đời sống chung của vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân gia đình, cần chấp nhận cho chị M ly hôn với anh M.

[4] Về con chung: Có 0 con tên Huỳnh Gia H sinh ngày 13/9/2020, hiện cháu H đang sống với chị. Khi ly hôn chị M yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu H. Yêu cầu nuôi con của chị M là có cơ sở phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử cần ghi nhận. Chị M không yêu cầu anh M phải cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Chị M xác định không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết, do đó Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[6] Lời phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí: Chị M phải chịu án phí theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228; Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình.

1. Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Lý Thị Tuyết M. Chị Lý Thị Tuyết M được ly hôn với anh Huỳnh Ngọc M.

2. Về con chung: Giao cháu Huỳnh Gia H sinh ngày 13/9/2020 cho chị Lý Thị Tuyết M trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Huỳnh Ngọc M không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được quyền cản trở.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội

Chị Lý Thị Tuyết M phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn. Chị M đã nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tạm ứng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005321 ngày 24/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Gạo, nên xem như đã thi hành xong án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 271, khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Chị Lý Thị Tuyết M, anh Huỳnh Ngọc M có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết. Để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh TG;
- VKSND huyện Chợ Gạo;
- Chi cục THADS huyện Chợ Gạo;
- UBND xã Bình Phan, huyện Chợ Gạo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thanh Phương